

TIẾP TỤC ĐIỀU CHỈNH TRỞ LẠI

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** xác lập kỷ lục mới khi tâm lý lạc quan của nhà đầu tư tiếp tục được duy trì với mùa báo cáo tài chính hiện tại.
- VN-Index** giảm 5,26 điểm xuống 1.281,08 điểm với thanh khoản đạt 16.581,2 tỷ đồng. Phiên nay thị trường tiếp tục mở cửa tăng điểm từ đầu phiên sáng và quay đầu giảm ngược trong phiên chiều. Sự phân hóa giữa các nhóm ngành diễn ra rõ nét khi nhiều nhóm vẫn giữ được sắc xanh nhẹ bất chấp thị trường điều chỉnh, trong khi đó có nhóm lại gặp áp lực bán mạnh với tiêu biểu là dòng Bất Động Sản (-).
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 2,67 điểm xuống 1.356,09 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 18 mã giảm điểm, 4 mã không đổi và 8 mã tăng điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số chung bao gồm VHM (-1,54%), GVR (-1,52%) và PLX (-3,60%). Ở chiều ngược lại, BID (+1,21%) và VPB (+0,97%) là hai mã đóng góp tốt tới điểm số thị trường phiên nay.
- Nhóm Midcap - Smallcap** gặp áp lực bán tháo chính trong phiên nay khi giảm lần lượt 19,58 và 10,05 điểm, tương đương mức giảm 1,02% và 0,71%.
- HNX-Index** giảm 1,77 điểm xuống 228,95 điểm với thanh khoản đạt 990,7 tỷ.
- UPCom** giảm 0,21 điểm xuống 92,17 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 967 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** đà tăng chính thức hạ nhiệt sau khi không thể chinh phục vùng 1.290 – 1.300 điểm trong 2 phiên liên tiếp.
- Về kỹ thuật** xu hướng tăng ngắn hạn tạm thời chưa bị phá vỡ. Tuy nhiên, khả năng cao thị trường sẽ bước vào nhịp điều chỉnh trong thời gian tới khi các chỉ báo như MACD chuyển âm, trong khi đó đường RSI tiếp tục đi xuống và chưa có dấu hiệu đảo chiều ở cả khung ngày và giờ.
- Về hành động** NĐT hạn chế mua bán cổ phiếu tại thời điểm hiện tại và ưu tiên quan sát biến động thị trường. Tập trung nắm giữ danh mục và cơ cấu bớt các cổ phiếu yếu, chạm đến điểm cắt lỗ để tránh ăn mòn tài khoản chung.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.863,86	409,74	0,97%
S&P 500	5.815,03	34,98	0,61%
DAX	19.373,83	162,93	0,85%
NASDAQ	18.342,94	60,89	0,33%
Hang Seng	21.251,98	614,74	2,98%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.668,60	11,00	0,41%
Giá dầu Brent	77,90	0,24	0,31%
Giá dầu WTI	74,49	0,27	0,36%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.805	-25	-0,10%
USD/JPY	149,08	0,51	0,35%
EUR/USD	1,0935	-0,0001	-0,01%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

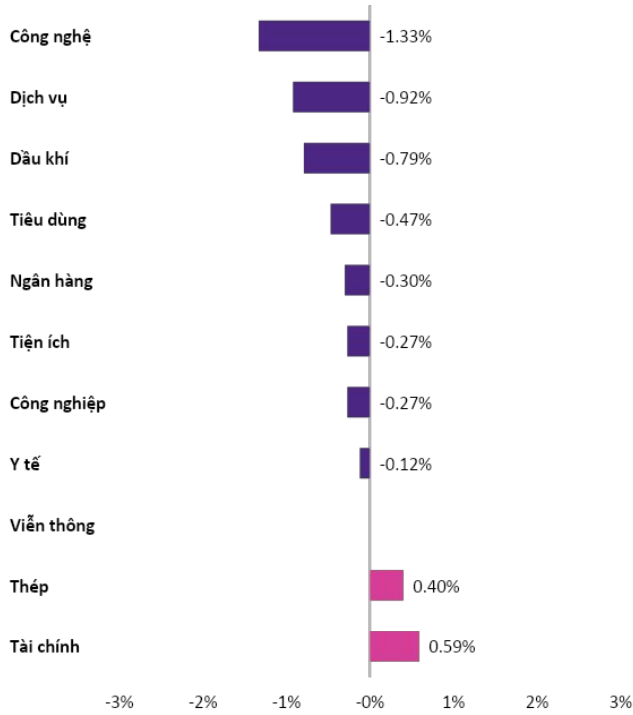
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.286,34	-2,05	-0,16%
KLGD [triệu CP]	744,21	254,95	52,11%
GTGD [tỷ VND]	18.232,6	5.052,9	38,34%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	230,72	-0,65	-0,28%
KLGD [triệu CP]	43,39	-4,28	-8,99%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,38	-0,22	-0,23%
KLGD [triệu CP]	30,95	-17,11	-35,60%
GTGD [tỷ VND]	524,6	-221,2	-29,66%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	530,91	-1,60	-0,30%
Bất động sản	306,31	2,50	0,82%
Chứng khoán	620,10	-1,81	-0,29%
Thực phẩm	691,46	-1,92	-0,28%

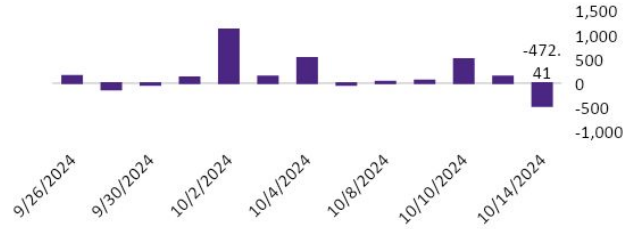
Các nhóm ngành hầu hết đều chìm trong sắc đỏ

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

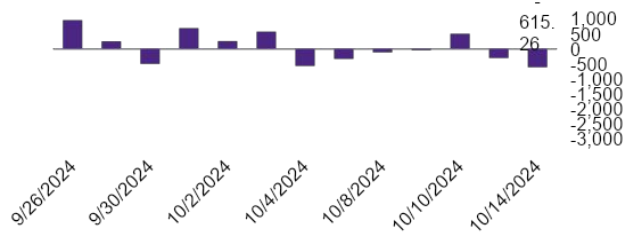
Tự doanh bán ròng mạnh mẽ



Nguồn: EVS & Fiiipro

Tự doanh phiên nay bán ròng mạnh nhất kể từ đầu tháng 10, chủ yếu bán vào nhóm VN30 gồm FPT, MWG và ACB.

NƯỚC NGOÀI CHỦ ĐỘNG BÁN RÒNG



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại phiên nay cũng tiếp tục bán ròng, tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 603,38 tỷ đồng.

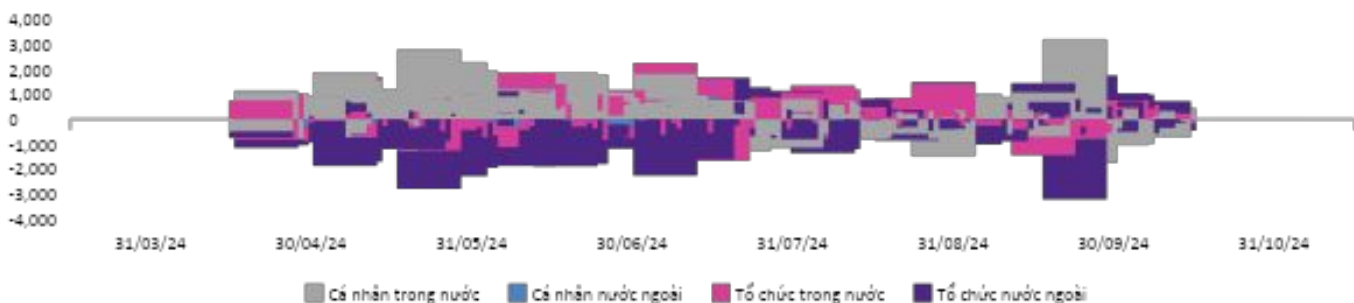
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
TCB	24.350	-0,41%	69,74
VHM	45.350	4,01%	69,49
TPB	17.450	-0,29%	28,31
GVR	36.300	2,25%	23,08
KDH	37.350	-0,40%	13,63

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	137.600	-1,43%	-179,80
EIB	18.250	-4,45%	-97,45
VPB	20.650	-0,24%	-86,34
HPG	27.050	-0,92%	-60,38
STB	33.900	0,30%	-52,84

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index tiệm cận lại vùng 1.290 – 1.300 điểm

Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Hiện tại, chỉ số đang kiểm tra lại vùng 1.290 – 1.300 điểm và kỳ vọng sẽ sớm chinh phục thành công mốc kháng cự 1.300. Tuy nhiên, áp lực bán vẫn còn nhiều và thị trường thiếu đi sự đồng thuận ở các nhóm ngành lớn, do đó VN-Index khả năng cao sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh ngắn trở lại trước khi đi lên trong thời gian tới.

Thay đổi giá các nhóm



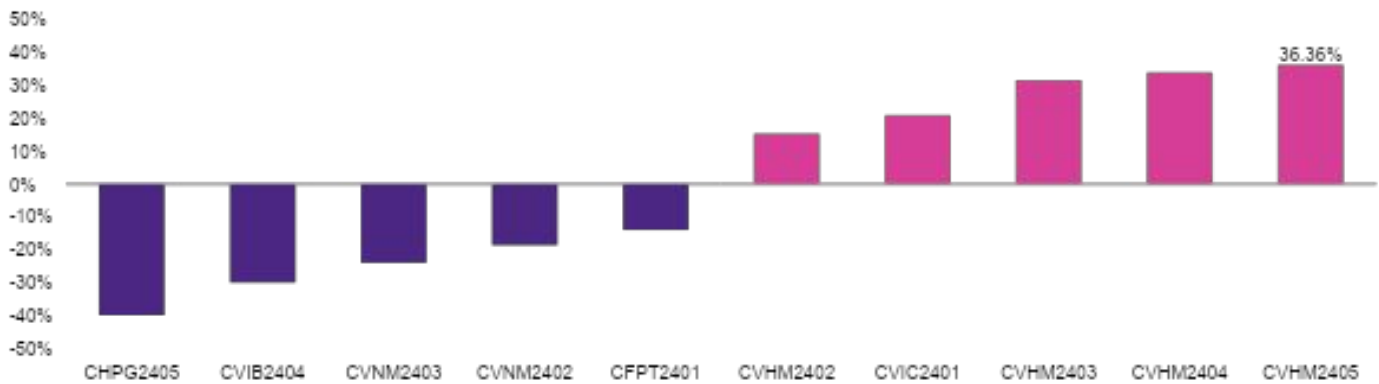
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.359,00	-7,60	-0,56%	210,937	17/10/2024
VN30F2411	1.363,50	-4,50	-0,33%	7,235	21/11/2024
VN30F2412	1.364,00	-2,30	-0,17%	0,058	19/12/2024
VN30F2503	1.363,10	-2,00	-0,15%	0,065	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay mở cửa tăng ấn tượng trước khi điều chỉnh trở lại và kết phiên giảm từ 2,00 đến 7,60 điểm. Thanh khoản có dấu hiệu cải thiện với mức tăng 22,94% so với phiên cuối tuần trước, đạt 210.937 hợp đồng. Nhìn chung, xung lực tăng ngắn hạn bắt đầu được kiểm chế. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung 1h cũng thể hiện sự suy yếu của chỉ số khi đường MACD âm, trong khi đó RSI tiếp tục phân kỳ hướng xuống. Do đó, NĐT ưu tiên vị thế Short trong các phiên tới đây và chờ đợi thêm các tín hiệu mới của chỉ số VN30F1M.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế đôi chút khi có 28 mã giảm và 25 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVHM2405 khi đạt mức tăng 36,36%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Tổng lượng phát hành trái phiếu của nhóm Ngân Hàng cao gấp đôi so với cùng kỳ năm 2023.

Theo thống kê từ MBS, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành thành công trong tháng 9 ước tính đạt hơn 71,6 nghìn tỷ đồng, tăng 6% so với tháng trước và tăng 94% so với cùng kỳ năm 2023, chủ yếu đến từ nhóm Ngân Hàng khi chiếm trọng số phát hành khoảng 85%.

Xét lũy kế từ đầu năm đến nay, tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp đã phát hành đạt hơn 330,4 nghìn tỷ đồng, tăng 80% so với cùng kỳ. Trong đó, Ngân Hàng là nhóm ngành có giá trị phát hành cao nhất với khoảng 245,4 nghìn tỷ, tăng 188% so với cùng kỳ và chiếm tỷ trọng tới hơn 74%. Lãi suất bình quân gia quyền trong 9 tháng đầu năm ước tính khoảng 7%, thấp hơn so với mức trung bình 8,3% của năm 2023.

Tin tức nước ngoài

Chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tháng 9 của Mỹ giảm nhẹ so với tháng trước.

Cụ thể, theo báo cáo từ Bộ Lao Động Mỹ, chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tháng 9 tăng 1,8% so với cùng kỳ năm ngoái và thấp hơn mức tăng 1,9% ghi nhận trong tháng 8. Mặc dù chỉ số chưa giảm về mức 1,6% như dự báo nhưng dữ liệu trên cũng cho thấy FED hoàn toàn có thể đạt được mục tiêu hạ cánh mềm khi đưa lạm phát về mức tiêu 2% mà không để nền kinh tế rơi vào suy thoái.

Trung Quốc tiếp tục đối mặt với áp lực giảm phát.

Tình trạng giảm phát ở Trung Quốc gia tăng khi trong tháng 9 vừa qua, giá bán lẻ và giá bán buôn của nước này đều suy yếu. Theo Báo cáo từ Tổng cục Thống kê Trung Quốc (NBS) cho thấy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 đã tăng 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức dự báo tăng 0,6% và đồng thời giảm tốc bất ngờ so với mức tăng 0,6% ghi nhận trong tháng 8.

Ngoài ra, chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tháng 9 của Trung Quốc cũng giảm 2,8% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức dự báo giảm 2,6% mà giới phân tích đưa ra. Mức giảm trên của chỉ số PPI cũng mạnh hơn so với mức 1,8% trong tháng 8 và là mức giảm sâu nhất trong 6 tháng trở lại đây.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HẾT TL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	76.100	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	32.450	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.200	3%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	Chờ mua	30.000	32.000	29.000	31.000	n/a
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	Chờ mua	27.000	29.500	25.500	27.200	n/a

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

